MIRAE ASSET Securities

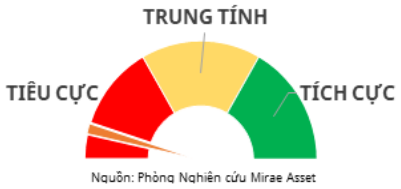
28 Tháng 09, 2026

Bản tin cuối ngày

Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Nguồn: Phòng Nghiên cứu Mirae Asset

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,780.68	-0.2	-2.8	7.2
HNX	271.31	-0.3	-4.7	-1.7
UPCOM	124.96	-0.2	-2.0	13.0
MSCI EM	1,732.35	0.0	0.6	30.7
NIKKEI	65,877.62	-0.7	-0.8	45.2
HANG SENG	24,642.51	0.5	-3.7	-5.7
KOSPI	6,889.74	-2.7	1.5	103.5
FTSE	10,718.52	0.2	-1.0	15.4
S&P 500	7,743.41	0.5	0.4	16.6
NASDAQ	27,068.72	0.5	2.5	20.4

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Vietnam	13.1	2.0	16.0
Indonesia	13.8	1.7	12.3
Philippines	8.7	1.2	11.6
Malaysia	14.5	1.6	10.4
Thailand	15.2	1.5	9.3

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	15.5	1.5
Tái cấp vốn	4.5	0	0	0
TPCP 5 năm	4.3	0	-1	123
TPCP 10 năm	4.5	0	2	85

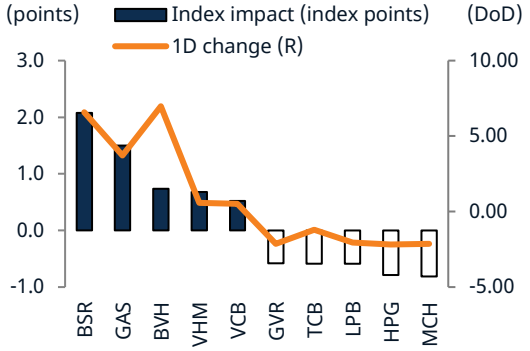
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US$/VND	25,969	0.0	-0.4	-1.7
US$/KRW	1,360.3	0.4	-1.2	-2.9
US$/JPY	157.03	-0.2	-1.9	5.7
US$/EUR	0.8789	0.1	1.8	3.1
US$/GBP	0.7539	-0.1	2.1	1.2
US$/SGD	1.2785	0.1	0.3	-0.9

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	581	532	623
HNX	31	24	35
UPCOM	15	12	13

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

Hồi phục trong sắc đỏ

VN-Index trải qua phiên giao dịch biến động mạnh khi lao dốc hơn 16 điểm trong phiên sáng dưới áp lực bán trên diện rộng. Tuy nhiên, lực cầu bắt đáy xuất hiện kịp thời vào phiên chiều dẫn dắt bởi nhóm dầu khí đã giúp chỉ số thu hẹp đáng kể đà giảm. Kết phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 1.780,68 điểm, giảm 4,43 điểm (-0,25%). Thanh khoản thị trường với khối lượng khớp lệnh tăng 17,31% đạt khoảng 548 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị giao dịch 12.448 tỷ đồng. Thị trường ghi nhận 105 mã tăng, 227 mã giảm và 38 mã đứng giá.

Thị trường chịu áp lực điều chỉnh diện rộng dưới sức ép từ nhóm viễn thông (VGI, FOX, CTR), công nghệ thông tin (FPT, CMG, ELC), chứng khoán (TCX, SSI, HCM) và hàng hóa không thiết yếu (MWG, PNJ, FRT). Chiều ngược lại, đà giảm của chỉ số được thu hẹp đáng kể nhờ lực nâng đỡ tích cực từ nhóm năng lượng (BSR, PLX, PVD), bảo hiểm (BVH, BIC, MIG) và tiện ích (GAS, POW, TDM).

Khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 222 tỷ đồng toàn thị trường, riêng sàn HOSE ghi nhận mức bán ròng 293 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở các mã như VPB (-199 tỷ đồng), BVH (-113 tỷ đồng) và CTG (-73 tỷ đồng). Ngược lại, dòng vốn ngoại mua ròng vào các mã như BSR (52 tỷ đồng), DCM (48 tỷ đồng) và PVS (41 tỷ đồng).

Phiên giao dịch giảm điểm nhưng điểm số đánh giá kỹ thuật của VN-Index tiếp tục duy trì ở mức -6 điểm với trạng thái TIÊU CỰC. Hệ số P/E của VN-Index hiện đạt 13.1x.

Lâm Tuấn Nhã, Analyst, 84-8-39102222, nha.lt1@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	-6	TIÊU CỰC
VN30	-7	TIÊU CỰC
VN30F1M	-7	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	-1	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	-2	TRUNG TÍNH
Shanghai Composite	-5	TIÊU CỰC
Kospi	2	TRUNG TÍNH
Nikkei 225	0	TRUNG TÍNH
FTSE 100 (EU)	2	TRUNG TÍNH
Dow Jones	0	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Vui lòng xem điều khoản miễn trừ ở trang cuối

Phân tích kỹ thuật

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	-6	TIÊU CỰC
VN30	-7	TIÊU CỰC
VN30F1M	-7	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	-1	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	-2	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index		Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (28/09/2026)	1.780	Kháng cự 1	1.800
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Giảm	Kháng cự 2	1.850
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 1	1.700
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 2	1.650

VN-Index đang kiểm định vùng MA50 quanh 1.770–1.780 điểm, đi kèm thanh khoản gia tăng.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (28/09/2026)	1.923	Kháng cự 1	**1.980**
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	**TIÊU CỰC**	Kháng cự 2	**2.015**
VN30 - đóng cửa	1.922	Hỗ trợ 1	**1.870**
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	**+1,08**	Hỗ trợ 2	**1.800**

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	3	TRUNG TÍNH
VN30F1M (chart 60 phút)	-4	**TIÊU CỰC**
VN30F1M	-7	**TIÊU CỰC**

VN30F1M kết phiên giảm điểm, đánh giá kỹ thuật ngắn hạn -7 điểm (TIÊU CỰC).

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
PET	Bán lẻ	51,000	664,840	**93**	5	
BVH	Bảo hiểm nhân thọ	73,600	799,575	**85**	7	
HAH	Kho bãi, hậu cần	52,300	873,240	**92**	5	**Top sức mạnh ngành**
MSB	Ngân hàng	14,150	7,621,480	**90**	4	
DHC	Sản xuất giấy	38,700	427,955	**99**	4	
VGC	Vật liệu xây dựng	42,750	361,670	**88**	6	

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.
(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng SMG ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
BSR	32.4	12,947,815	**7**	**KHẢ QUAN**	162,237	8.2	2.2	420
BVH	73.6	799,575	**7**	**KHẢ QUAN**	54,635	16.5	2.1	59
PVP	20.85	1,166,440	**7**	**KHẢ QUAN**	2,162	6.7	1.1	24
VPB	22.95	24,378,910	**6**	**KHẢ QUAN**	229,500	7.7	1.3	559
DCL	46.1	1,638,005	**6**	**KHẢ QUAN**	3,367	#N/A N/A	2.2	76
FRT	140	463,850	**6**	**KHẢ QUAN**	25,034	22.0	5.2	65
VGC	42.75	361,670	**6**	**KHẢ QUAN**	19,167	13.5	2.3	15
VSC	13.6	8,126,935	**5**	**KHẢ QUAN**	5,091	14.8	0.9	111
EIB	16.75	4,108,700	**5**	**KHẢ QUAN**	31,201	63.4	1.2	69
HAH	52.3	873,240	**5**	**KHẢ QUAN**	9,850	7.5	1.9	46
PET	51	664,840	**5**	**KHẢ QUAN**	7,892	25.9	3.2	34
CTD	59.4	226,670	**5**	**KHẢ QUAN**	6,642	7.9	0.7	13
TCB	32.85	16,882,550	**4**	**KHẢ QUAN**	232,783	8.6	1.3	555
GMD	77.3	696,835	**4**	**KHẢ QUAN**	32,968	13.7	2.4	54
HAG	14	1,570,690	**4**	**KHẢ QUAN**	17,744	5.2	1.1	22
DHC	38.7	427,955	**4**	**KHẢ QUAN**	4,112	7.6	1.6	17
DRI	15	959,785	**4**	**KHẢ QUAN**	1,098	7.0	1.6	14
DCM	35.2	3,563,525	**3**	TRUNG TÍNH	18,635	8.1	1.6	125
HHP	17.8	1,075,705	**3**	TRUNG TÍNH	1,641	34.1	1.6	19
QNS	50.3	275,405	**3**	TRUNG TÍNH	18,493	8.2	1.5	14
HDB	27.5	11,018,190	**2**	TRUNG TÍNH	137,645	6.9	1.6	303
MWG	72	2,448,320	**2**	TRUNG TÍNH	106,250	10.7	3.0	176
VNM	60.3	2,416,880	**2**	TRUNG TÍNH	126,024	12.8	4.0	146
TPB	14.6	8,293,650	**2**	TRUNG TÍNH	40,501	5.3	0.9	121
POW	12.65	5,914,555	**2**	TRUNG TÍNH	38,808	6.4	0.9	75
IDC	33.4	1,303,415	**2**	TRUNG TÍNH	13,943	6.4	2.1	44
EVF	11.45	1,421,015	**2**	TRUNG TÍNH	8,708	9.3	0.8	16
MSN	69	4,350,275	**0**	TRUNG TÍNH	100,766	14.9	2.6	300
GEX	23.9	8,545,705	**0**	TRUNG TÍNH	31,272	22.8	1.6	204
PVT	23.45	6,559,215	**0**	TRUNG TÍNH	12,122	8.5	1.3	154
VJC	132.9	1,144,345	**0**	TRUNG TÍNH	102,213	46.4	3.9	152
VPI	62	2,034,005	**0**	TRUNG TÍNH	21,827	54.2	4.0	126

DGW	45.55	2,078,530	0	TRUNG TÍNH	10,174	12.0	2.7	95
GVR	32.2	2,267,185	0	TRUNG TÍNH	128,800	18.2	2.1	73
PC1	20.25	1,610,350	0	TRUNG TÍNH	8,329	8.2	1.2	33
ORS	13.2	2,066,670	0	TRUNG TÍNH	8,236	14.0	1.1	27
SBT	22.75	1,169,045	0	TRUNG TÍNH	21,263	29.1	1.8	27
NAF	48	370,180	0	TRUNG TÍNH	2,937	13.7	3.3	18
HVN	20.5	755,725	0	TRUNG TÍNH	63,786	14.0	6.7	15
PHR	31.9	427,310	0	TRUNG TÍNH	7,780	8.3	1.7	14
VHM	69.5	10,263,255	-2	TRUNG TÍNH	570,930	7.2	2.2	713
STB	77.2	3,266,795	-2	TRUNG TÍNH	145,539	23.8	2.3	252
GAS	83.5	1,651,660	-2	TRUNG TÍNH	201,481	15.8	2.9	138
PVS	33.4	3,514,920	-2	TRUNG TÍNH	20,498	9.7	1.3	117
PVD	18.65	5,945,700	-2	TRUNG TÍNH	17,302	17.8	1.0	111
MSR	52.6	2,105,165	-2	TRUNG TÍNH	57,851	5260.0	4.7	111
DGC	36.55	927,265	-2	TRUNG TÍNH	13,881	6.9	0.9	34
REE	45.6	336,165	-2	TRUNG TÍNH	28,404	10.8	1.3	15
ACV	39.2	330,105	-2	TRUNG TÍNH	140,427	12.6	1.9	13
ACB	21.1	7,445,430	-3	TRUNG TÍNH	122,473	7.8	1.2	157
SAB	43.35	458,355	-3	TRUNG TÍNH	55,599	12.0	2.8	20
VIC	231.9	5,064,550	-4	TIÊU CỰC	1,800,051	82.9	10.3	1,174
VCB	58.3	4,949,425	-4	TIÊU CỰC	487,136	11.7	2.0	289
MBB	19.8	11,459,605	-4	TIÊU CỰC	199,361	6.4	1.3	227
PLX	35.6	5,335,090	-4	TIÊU CỰC	46,062	14.7	1.8	190
DPM	22.9	3,847,730	-4	TIÊU CỰC	15,570	9.1	1.4	88
PDR	11.3	3,878,850	-4	TIÊU CỰC	11,275	18.2	0.9	44
VC3	23.3	1,290,160	-4	TIÊU CỰC	3,467	48.7	2.2	30
HUT	12.7	1,357,655	-4	TIÊU CỰC	13,567	22.7	1.2	17
FPT	63.7	6,128,680	-5	TIÊU CỰC	120,123	11.9	3.0	390
NVL	11.05	13,131,030	-5	TIÊU CỰC	26,543	6.0	0.5	145
LPB	45.5	2,124,540	-5	TIÊU CỰC	135,921	12.0	3.2	97
MCH	138	634,605	-5	TIÊU CỰC	180,422	25.5	9.6	88
HCM	23.9	3,400,275	-5	TIÊU CỰC	32,264	22.3	2.0	81
CEO	11	5,087,085	-5	TIÊU CỰC	6,554	34.2	1.0	56
NLG	21.65	1,863,520	-5	TIÊU CỰC	10,504	17.5	0.8	40
KBC	25.8	1,164,655	-5	TIÊU CỰC	24,297	21.2	1.0	30
BVS	27	902,630	-5	TIÊU CỰC	1,949	10.2	0.7	24
AAA	7.17	2,247,305	-5	TIÊU CỰC	2,823	5.2	0.5	16
CTR	71.5	206,035	-5	TIÊU CỰC	9,160	14.0	4.1	15
NKG	9.46	1,523,735	-5	TIÊU CỰC	4,657	28.0	0.6	14
TCM	15.65	825,795	-5	TIÊU CỰC	1,841	9.3	0.8	13
SHB	11.5	41,875,044	-6	TIÊU CỰC	61,453	4.4	0.7	482
CTG	29.85	7,659,645	-6	TIÊU CỰC	231,843	5.8	1.2	229
VCI	19.45	9,476,200	-6	TIÊU CỰC	22,411	13.9	1.3	184
BID	35.75	3,717,800	-6	TIÊU CỰC	278,073	8.4	1.4	133
VRE	24.4	5,367,435	-6	TIÊU CỰC	55,445	7.6	1.1	131
DXG	10.2	10,349,035	-6	TIÊU CỰC	12,935	64.4	0.9	106
KDH	15.3	4,574,055	-6	TIÊU CỰC	17,170	10.5	0.9	70
TCH	11.4	4,795,710	-6	TIÊU CỰC	11,438	38.2	1.0	55

OIL	13.6	2,881,970	**-6**	**TIÊU CỰC**	14,066	39.7	1.3	39
BCM	39.05	587,930	**-6**	**TIÊU CỰC**	40,417	21.3	1.8	23
VIX	12.4	34,665,500	**-7**	**TIÊU CỰC**	31,903	6.0	1.0	430
SSI	20.15	20,142,816	**-7**	**TIÊU CỰC**	60,235	11.9	1.5	406
HPG	20.2	17,721,390	**-7**	**TIÊU CỰC**	170,549	7.3	1.2	358
PNJ	30.7	4,640,105	**-7**	**TIÊU CỰC**	15,710	6.5	1.2	142
VND	13.9	9,916,670	**-7**	**TIÊU CỰC**	21,160	7.8	1.0	138
SHS	13.2	7,820,285	**-7**	**TIÊU CỰC**	11,873	11.8	0.9	103
CII	12.25	7,583,750	**-7**	**TIÊU CỰC**	8,232	84.1	0.9	93
VIB	13.15	4,674,720	**-7**	**TIÊU CỰC**	49,015	6.6	1.0	61
MBS	15.7	2,890,330	**-7**	**TIÊU CỰC**	15,715	10.8	1.3	45
DIG	9.23	4,053,535	**-7**	**TIÊU CỰC**	7,792	10.0	0.8	37
CTS	20.5	1,328,310	**-7**	**TIÊU CỰC**	5,581	14.8	1.9	27
VCG	13.7	1,917,740	**-7**	**TIÊU CỰC**	9,565	2.5	0.8	26
HSG	9.91	2,262,305	**-7**	**TIÊU CỰC**	8,000	12.2	0.7	22
HHV	8.99	2,178,745	**-7**	**TIÊU CỰC**	4,919	7.8	0.5	20
DBC	15.55	1,206,765	**-7**	**TIÊU CỰC**	6,703	5.8	0.8	19
E1VFVN30	34.48	536,435	**-7**	**TIÊU CỰC**	5,827	#N/A Field Not Applicable	#N/A Field Not Applicable	18
HDG	15.35	1,137,595	**-7**	**TIÊU CỰC**	6,247	6.7	0.9	17
VHC	48.65	300,235	**-7**	**TIÊU CỰC**	10,190	7.4	1.1	15

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

Lợi suất trái phiếu Mỹ tăng vọt gây sức ép lên lĩnh vực hạ tầng AI

Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ tuần này lên mức cao nhất kể từ năm 2007, khiến làn sóng xây dựng hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI), vốn đã hút lượng vốn kỷ lục, có nguy cơ ngày càng tốn kém.

Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ tuần này lên mức cao nhất kể từ năm 2007, đẩy chi phí vay của các doanh nghiệp phụ thuộc vào nợ tăng mạnh.

Diễn biến này khiến làn sóng xây dựng hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI), vốn đã hút lượng vốn kỷ lục, có nguy cơ ngày càng tốn kém.

Theo ước tính hồi tháng 6 của ngân hàng JPMorgan Chase, từ nay đến năm 2030 sẽ có khoảng 4.100 tỷ USD nợ liên quan đến AI được phát hành để đáp ứng nhu cầu khổng lồ của thị trường.

Tuy nhiên, doanh nghiệp nào quay lại thị trường vốn lúc này đều phải đối mặt với lợi suất trái phiếu kho bạc kỳ hạn 10 năm ở mức gần 5,17%, cao hơn khoảng 1 điểm phần trăm so với đầu năm. Muốn thu hút nhà đầu tư, các tổ chức phát hành buộc phải đưa ra tỷ suất sinh lời hấp dẫn hơn để thu hút giới đầu tư.

Nguồn: vietstock.vn

Trung Quốc công bố kết quả nổi bật của vòng tham vấn kinh tế-thương mại với Mỹ

Trước mắt, Hội đồng sẽ thảo luận khuôn khổ giảm thuế đối ứng "30 tỷ USD đổi 30 tỷ USD," đồng thời thành lập Nhóm công tác về nông nghiệp.

Theo bộ trên, trong các cuộc tham vấn diễn ra tại New York và Washington (Mỹ) từ ngày 20-23/9, phái đoàn đàm phán Trung Quốc và Mỹ đã đạt được những nhận thức chung tích cực, đóng góp kết quả trong lĩnh vực kinh tế - thương mại cho cuộc gặp giữa lãnh đạo hai nước.

Theo bộ trên, hai bên nhất trí thành lập Hội đồng Thương mại Trung-Mỹ trong khuôn khổ cơ chế tham vấn kinh tế-thương mại song phương. Trước mắt, Hội đồng sẽ thảo luận khuôn khổ giảm thuế đối ứng "30 tỷ USD đổi 30 tỷ USD," đồng thời thành lập Nhóm công tác về nông nghiệp.

Hai bên đạt đồng thuận về cơ chế giảm thuế đối ứng đối với lượng hàng hóa trị giá khoảng 30 tỷ USD của mỗi bên; theo đó, thuế đối với khoảng 90% số sản phẩm của mỗi bên sẽ được giảm xuống mức thuế suất tối huệ quốc (MFN). Hai bên sẽ triển khai cơ chế sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định pháp luật trong nước.

Trung Quốc và Mỹ cũng nhất trí đưa thuế nhập khẩu than của Trung Quốc từ Mỹ vào khuôn khổ giảm thuế trên, tạo điều kiện để Trung Quốc tiếp tục nhập khẩu than Mỹ trong các năm 2027 và 2028; thành lập Hội đồng Đầu tư Trung-Mỹ để tăng cường trao đổi về cơ hội và trở ngại đầu tư; đồng thời thành lập Nhóm công tác nông nghiệp, dự kiến tổ chức cuộc họp đầu tiên trước cuối năm 2026.

Nguồn: vietstock.vn

Châu Âu và châu Á bước vào cuộc cạnh tranh giành nguồn cung LNG

(ĐTCK) Cuộc cạnh tranh toàn cầu nhằm vào các lô hàng khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) đang có nguy cơ đẩy giá lên cao hơn nữa, trong bối cảnh châu Âu cần đảm bảo nguồn cung

lớn hơn mức thông thường cho mùa đông, còn châu Á lại sẵn sàng trả mức giá cao hơn nhiều so với trước đây.

Giá LNG đã chạm mức cao nhất trong nhiều năm, tăng hơn gấp đôi kể từ khi xung đột Trung Đông bùng nổ. Chỉ số Platts JKM - chỉ số tham chiếu tại châu Á - đã đạt gần 30 USD/MMBtu vào giữa tháng 9 và giao dịch ở mức 25,29 USD/MMBTu vào ngày 25/9. Theo Spark Commodities, giá giao hàng tới châu Âu ở mức 24,62 USD/MMBtu.

Mặc dù giá vẫn thấp hơn nhiều so với mức đỉnh điểm sau khi xung đột Nga-Ukraine bùng nổ vào năm 2022, các nhà phân tích cảnh báo rằng cạnh tranh nguồn cung có thể leo thang trong những tháng tới. Lý do là các nước đang phát triển tại châu Á đã sẵn sàng chi trả nhiều hơn để hạn chế thiệt hại cho nền kinh tế, trong khi những nước này từng rút khỏi thị trường do giá quá cao trong cuộc khủng hoảng khí đốt trước đó.

Điều này có thể đẩy giá lên cao hơn nữa đối với người mua tại châu Âu, khi khu vực này chuẩn bị bước vào mùa đông với mức dự trữ khí đốt thấp nhất trong ít nhất 15 năm qua.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

Việt Nam gỡ bớt rào cản với nhà bán lẻ ngoại, Aeon và loạt thương hiệu Nhật tăng tốc mở rộng

Việt Nam sẽ nới lỏng các hạn chế đối với nhà bán lẻ nước ngoài, trong đó miễn yêu cầu Kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) đối với doanh nghiệp đến từ một số quốc gia, tạo thêm dư địa để Aeon, FamilyMart, FujiMart và Uniqlo mở rộng mạng lưới.

Chính phủ Việt Nam sẽ nới lỏng yêu cầu về Kiểm tra nhu cầu kinh tế (Economic Needs Test - ENT) đối với các nhà bán lẻ nước ngoài khi mở cửa hàng thứ hai và các cửa hàng tiếp theo. Quy định mới được kỳ vọng tháo gỡ một trong những rào cản từng khiến quá trình mở rộng mạng lưới của các doanh nghiệp ngoại mất nhiều thời gian.

ENT là cơ chế đánh giá tác động của một cửa hàng mới đối với khu vực xung quanh, trong đó có các yếu tố liên quan đến quy mô thị trường và mức độ cạnh tranh. Cơ chế này từng được áp dụng một phần nhằm bảo vệ các nhà bán lẻ trong nước trước sự gia nhập và mở rộng của các tập đoàn nước ngoài.

Trong một nghị định ban hành hồi tháng 9, Việt Nam đã nội luật hóa cam kết trong một số hiệp định thương mại quốc tế, theo đó miễn ENT cho doanh nghiệp đến từ những quốc gia và khu vực đáp ứng điều kiện. Các doanh nghiệp Nhật Bản thuộc diện này do Nhật Bản là thành viên của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Quy định sẽ có hiệu lực từ 18/10.

Khi gia nhập CPTPP, Việt Nam từng cam kết xóa bỏ ENT từ tháng 1/2024. Tuy nhiên, việc đưa cam kết này vào hệ thống pháp luật trong nước bị trì hoãn, trong khi các nhà bán lẻ Nhật Bản nhiều lần thúc đẩy Việt Nam sớm thực hiện.

Nguồn: vietstock.vn

Việt Nam dẫn đầu tăng trưởng ASEAN trong dài hạn

ASEAN đang ở giai đoạn mà quy mô, dân số, chiều sâu công nghiệp có thể chuyển hóa thành khả năng tích lũy vốn, thu hút đầu tư vào sản xuất, trong đó Việt Nam bền bỉ với mức tăng trưởng duy trì trên 5%.

Biểu đồ dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới dài hạn trong hàng chục năm tới do Bloomberg mới công bố cho thấy tăng trưởng toàn cầu đang chậm lại, các nền kinh tế

phát triển đang bước vào kỷ nguyên tăng trưởng thấp hơn, các động lực thúc đẩy tăng trưởng ngày càng trở nên thực sự khan hiếm.

Trong đó, câu chuyện tăng trưởng của ASEAN đang ngày càng trở nên khác biệt so với các nền kinh tế phát triển. Nhà kinh tế trưởng toàn cầu Shan Saeed thuộc tập đoàn công nghệ bất động sản IQI Juwai tại Malaysia đã có cuộc trao đổi với phóng viên TTXVN về nhận định này.

Theo ông Shan Saeed, Indonesia là câu chuyện về sự bứt tốc. Tốc độ tăng trưởng của nước này, vốn dao động quanh mức 4% trong 10 năm qua, đang tăng lên mức xấp xỉ 5% trong 10 năm tới - đưa quốc gia này vượt lên trên đường tham chiếu 45 độ, ranh giới phân chia giữa các nền kinh tế đang gia tăng đà tăng trưởng và những nền kinh tế đang giảm tốc.

Việt Nam là câu chuyện về sự bền bỉ. Mức tăng trưởng dự báo của Việt Nam có sự điều chỉnh nhẹ so với tốc độ ấn tượng giai đoạn 2016-2025 nhưng vẫn duy trì trên mức 5% - con số đáng nể đối với hầu hết các nền kinh tế phát triển. Indonesia và Việt Nam thể hiện hai khía cạnh khác nhau của cơ hội rộng lớn tại ASEAN.

Đây chính là nền tảng thực tiễn cho nhóm Năm nền kinh tế xuất sắc trong ASEAN ("ASEAN's Fabulous Five"), bao gồm Malaysia, Indonesia, Thái Lan, Philippines và Việt Nam - mô hình do ông Shan Saeed đưa ra dựa trên tiền đề Năm nền kinh tế này sẽ chi phối sâu sắc sự phát triển của ASEAN trong 10 năm tới, không chỉ dựa vào chu kỳ hàng hóa mà còn nhờ nguồn nhân lực dồi dào, năng lực sản xuất, tiêu dùng nội địa, cơ sở hạ tầng và các chuỗi cung ứng ngày càng tinh vi.

Nguồn: vietstock.vn

EVF: Chuẩn bị nâng vốn điều lệ lên gần 8,500 tỷ

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) chấp thuận việc tăng vốn điều lệ tối đa thêm 850 tỷ đồng từ hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (HOSE: EVF). Sau khi phát hành, vốn điều lệ của Công ty dự kiến tăng lên mức gần 8,500 tỷ đồng.

Theo công bố, EVF muốn chào bán 85 triệu cp trong 1 đợt (tương ứng tổng giá trị chào bán theo mệnh giá là 850 tỷ đồng). Đợt chào bán dự kiến được triển khai trong năm 2026 và hoàn thành chậm nhất trong quý 1/2027.

Mục đích tăng vốn nhằm giúp EVF bổ sung nguồn lực để mở rộng hoạt động cấp tín dụng trong phạm vi pháp luật và giấy phép thành lập và hoạt động của EVF cho phép; tăng khả năng tham gia các khoản tài trợ, đồng tài trợ và các giao dịch cấp tín dụng có quy mô phù hợp; chủ động phân bổ vốn cho các khách hàng, lĩnh vực và phương án kinh doanh có hiệu quả; tạo nền tảng thực hiện kế hoạch tăng trưởng tổng tài sản, dư nợ cấp tín dụng và lợi nhuận trong giai đoạn 2026 - 2028.

Ngoài ra, vốn điều lệ tăng thêm dự kiến góp phần tăng vốn tự có, tạo dư địa cho tăng trưởng tài sản có rủi ro, hỗ trợ EVF duy trì tỷ lệ an toàn vốn ở mức phù hợp với quy định của NHNN và giới hạn quản trị nội bộ, giúp EVF chủ động hơn trong việc cân đối giữa tăng trưởng kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn và yêu cầu bảo đảm an toàn hoạt động.

Về phương án sử dụng vốn, EVF dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được để bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, tăng cường năng lực tài chính của Công ty. Cụ thể, EVF sẽ phân bổ 100% vốn cho hoạt động cấp tín dụng cho khách hàng trong năm 2026 và 2027.

Nguồn: vietstock.vn

DPM: Phát triển phân bón hữu cơ Phú Mỹ theo hướng giải pháp dinh dưỡng toàn diện

Trước yêu cầu ngày càng cao về sức khỏe đất, chất lượng nông sản và sản xuất nông nghiệp bền vững, Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo-Phú Mỹ, HOSE: DPM) xác định phát triển phân bón hữu cơ là hướng đi dài hạn, từng bước chuyển từ cung cấp sản phẩm riêng lẻ sang xây dựng giải pháp dinh dưỡng toàn diện, kết hợp hài hòa giữa dinh dưỡng hữu cơ và vô cơ.

Phát biểu khai mạc, ông Nguyễn Xuân Hòa - Chủ tịch HĐQT PVFCCo-Phú Mỹ - cho rằng nông nghiệp Việt Nam đang đứng trước yêu cầu ngày càng cao về chất lượng nông sản, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và sử dụng hiệu quả tài nguyên đất. Sau nhiều năm canh tác thâm canh, tại một số vùng sản xuất đã xuất hiện những vấn đề liên quan đến suy giảm chất lượng đất, đặt ra nhu cầu rõ nét hơn đối với các giải pháp dinh dưỡng cân đối và bền vững.

Theo ông Nguyễn Xuân Hòa, với Phú Mỹ, phát triển phân bón hữu cơ không phải là một hoạt động mang tính ngắn hạn mà đã được xác định trong chiến lược phát triển của Tổng công ty. Đây là hướng đi nhằm đa dạng hóa danh mục sản phẩm, bổ sung cho thế mạnh truyền thống về phân bón vô cơ, từng bước hình thành hệ sinh thái giải pháp dinh dưỡng cây trồng và mở rộng không gian tăng trưởng mới.

Năm 2025, Phú Mỹ bước đầu đưa các sản phẩm hữu cơ ra thị trường với sản lượng tiêu thụ khoảng 3,000 tấn. Sang năm 2026, Tổng công ty đặt mục tiêu mở rộng quy mô lên 30,000 tấn, đồng thời triển khai nhiều nguồn hàng từ Nhật Bản, Hàn Quốc và gia công trong nước. Quá trình triển khai giúp doanh nghiệp tích lũy thêm những kinh nghiệm thực tiễn về chất lượng sản phẩm, bao bì, logistics, đặc điểm nhu cầu từng vùng thị trường và cách tổ chức hệ thống tiêu thụ.

Nguồn: vietstock.vn

CTD: Coteccons trình kế hoạch trở lại mốc lãi trên ngàn tỷ, không chia cổ tức năm 2026

Coteccons lên kế hoạch năm tài chính 2027 với doanh thu cao kỷ lục và lợi nhuận quay trở lại mốc hơn ngàn tỷ sau nhiều năm. Đồng thời, trình phương án không chia cổ tức cho năm tài chính 2026.

Theo tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2026, CTCP Xây dựng Coteccons (HOSE: CTD) dự kiến đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất 42,000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1,050 tỷ đồng cho năm tài chính 2027 (từ 01/07/2026 - 30/06/2027), lần lượt tăng 22% và 34% so với năm trước.

Nếu được cổ đông thông qua và hoàn thành kế hoạch, đây sẽ là mức doanh thu cao nhất trong lịch sử Coteccons, đồng thời đưa lợi nhuận của doanh nghiệp trở lại mốc trên 1,000 tỷ đồng sau nhiều năm. Lần gần nhất CTD ghi nhận lợi nhuận trên ngàn tỷ từ năm 2018, với 1,510 tỷ đồng.

Kế hoạch trên được Coteccons đưa ra sau một năm tài chính ghi nhận sự cải thiện mạnh về cả doanh thu lẫn lợi nhuận. Năm tài chính 2026, CTD đạt doanh thu thuần hơn 34.3 ngàn tỷ đồng, tăng 38% so với năm trước. Lợi nhuận sau thuế 788 tỷ đồng, tăng 73% và là mức cao nhất trong 7 năm. Cả hai chỉ tiêu đều vượt kế hoạch đề ra. Lượng công việc chuyển tiếp sang năm tài chính 2027 đạt 70,000 tỷ đồng.

Đáng chú ý, dòng tiền từ hoạt động kinh doanh chuyển biến tích cực, chuyển từ mức âm 1,154 tỷ đồng trong năm tài chính 2025 sang dương 829 tỷ đồng năm tài chính 2026.

Tuy nhiên, cùng với đà tăng trưởng của hoạt động xây dựng, quy mô vốn nằm tại các khoản phải thu và hàng tồn kho cũng tăng lên.

Nguồn: vietstock.vn

VPB: VPLife chính thức được cấp phép hoạt động

Ngày 28/09/2026, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank, HOSE: VPB) công bố CTCP Bảo hiểm Nhân thọ Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPLife) đã chính thức được Cơ quan quản lý Nhà nước cấp phép và dự kiến đi vào hoạt động trong quý 1/2027.

VPLife được định hướng trở thành doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ tiên phong trong kỷ nguyên số, góp phần kiến tạo hệ sinh thái bảo hiểm số hàng đầu và xác lập những chuẩn mực mới về bảo vệ, tích lũy và thịnh vượng bền vững cho người Việt.

Lấy khách hàng làm trọng tâm, VPLife hướng tới đưa bảo hiểm trở thành một phần thiết yếu trong hành trình hoạch định tài chính của mỗi cá nhân và gia đình, giúp khách hàng chủ động trước những biến động, vững vàng theo đuổi các mục tiêu dài hạn và vun đắp nền tảng tài chính cho thế hệ tiếp nối. Tầm nhìn này được hiện thực hóa trên cơ sở khai thác sức mạnh công nghệ, dữ liệu và năng lực số hóa, kết hợp với sự cộng hưởng từ hệ sinh thái VPBank để phát triển các giải pháp bảo vệ phù hợp với mỗi giai đoạn cuộc sống, mang đến trải nghiệm liền mạch, thuận tiện và dễ tiếp cận.

Sự hiện diện của VPLife đánh dấu bước phát triển chiến lược trong hành trình mở rộng và hoàn thiện hệ sinh thái tài chính khác biệt của VPBank. Trong chiến lược 5 năm giai đoạn 2026-2030, VPBank hướng tới kiến tạo hệ sinh thái tài chính hàng đầu Việt Nam với sự đồng hành của cổ đông chiến lược Sumitomo Mitsui Banking Corporation (SMBC), trong đó VPLife giữ vai trò quan trọng để hoàn thiện năng lực cung cấp các giải pháp tài chính và bảo vệ toàn diện cho khách hàng.

Nguồn: vietstock.vn

VIB: Lần đầu tiên tại Việt Nam, VIB vận hành hệ thống giao dịch Nguồn vốn, ngoại hối - Front Arena trên AWS

Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (HOSE: VIB) vừa chính thức đưa hệ thống lõi phục vụ hoạt động kinh doanh nguồn vốn, ngoại hối và giao dịch trên thị trường tài chính, sử dụng nền tảng Front Arena của tập đoàn công nghệ tài chính FIS Global, vào vận hành trên hạ tầng điện toán đám mây Amazon Web Services (AWS). Với sự kiện này, VIB trở thành ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam vận hành Front Arena trên AWS.

Việc đưa Front Arena vận hành trên hạ tầng điện toán đám mây (Cloud) tiếp tục mở rộng định hướng Cloud-First của VIB vào các hệ thống trọng yếu, đồng thời bổ sung năng lực cho một mảng kinh doanh đã xây dựng vị thế vững chắc trên thị trường. Hệ thống giao dịch Nguồn vốn, ngoại hối mới giúp VIB mở rộng năng lực xử lý giao dịch, tăng cường tự động hóa, nâng cao khả năng quản trị rủi ro theo thời gian thực và hỗ trợ hoạt động nguồn vốn và ngoại hối mở rộng nhanh hơn, hiệu quả hơn, với mức độ kiểm soát cao hơn khi quy mô ngân hàng tiếp tục tăng trưởng.

Front Arena là nền tảng giao dịch và quản trị rủi ro đa tài sản do FIS phát triển trên nền kinh nghiệm nhiều thập kỷ phục vụ các định chế tài chính trên thị trường toàn cầu. Nền tảng được thiết kế để quản lý xuyên suốt vòng đời giao dịch, từ thực hiện giao dịch, quản lý vị thế và rủi ro đến xử lý sau giao dịch, trên một kiến trúc thống nhất. Qua đó, VIB có thể tăng mức độ tự động hóa, rút ngắn thời gian xử lý, giảm các thao tác nhập liệu, chuyển đổi và đối soát thủ công; tiếp cận thông tin kịp thời hơn để ra quyết định nhanh hơn và xử lý quy mô giao dịch lớn hơn với khả năng kiểm soát đồng bộ hơn.

Nguồn: vietstock.vn

VSC: "Ẩn số" 2.200 tỷ đồng vốn vay của Viconship

(ĐTCK) Sau giai đoạn mở rộng nhanh, từ nâng công suất khai thác cảng đến mở rộng sang logistics và vận tải biển, Viconship đang đồng thời gia tăng quy mô kinh doanh và tái cơ cấu nguồn vốn, với kế hoạch vay tối đa 2.200 tỷ đồng từ 4 công ty con.

Công ty cổ phần Container Việt Nam (Viconship, mã VSC) vừa thông qua phương án vay tối đa 2.200 tỷ đồng từ 4 công ty con, gồm Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ 1.000 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh 500 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Trung tâm Logistics Xanh 500 tỷ đồng và Công ty TNHH MTV Vận tải biển Ngôi Sao Xanh 200 tỷ đồng. Mục đích là tái cơ cấu dòng tiền, bổ sung vốn lưu động, đáp ứng nhu cầu tài chính ngắn hạn và các mục đích hợp pháp khác.

Trong báo cáo kết quả xếp hạng tín nhiệm công bố tháng 7/2026, VIS Rating xếp hạng Viconship ở mức A, triển vọng ổn định. Theo VIS Rating, khả năng sinh lời và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp ở mức rất mạnh, trong khi đòn bẩy và khả năng bao phủ nợ vay ở mức trung bình, do nợ và chi phí lãi vay tăng để tài trợ cho các khoản đầu tư chiến lược.

Nguồn vốn của Viconship tiếp tục được bổ sung trong năm nay. Tháng 8/2026, doanh nghiệp hoàn tất phát hành 500 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ kỳ hạn 3 năm, lãi suất cố định 11%/năm, nhằm tái cơ cấu các khoản nợ. Trái phiếu được bảo đảm bằng phần vốn góp của Viconship tại Dịch vụ Cảng Xanh, đơn vị đạt doanh thu 649,9 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 254,4 tỷ đồng trong năm 2025.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

BAF: BAF Việt Nam sắp chào bán cổ phiếu huy động 608,04 tỷ đồng

(ĐTCK) CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam (mã BAF - sàn HOSE) nhận được giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng, số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến hơn 40,5 triệu cổ phiếu và triển khai trong vòng 90 ngày kể từ khi cấp giấy chứng nhận chào bán.

Tại Đại hội bất thường cuối tháng 7/2026, BAF Việt Nam vừa thông qua việc triển khai chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 11,11%, tương ứng chào bán hơn 40,5 triệu cổ phiếu giá 15.000 đồng/cổ phiếu, huy động 608,04 tỷ đồng.

Số tiền huy động, công ty sử dụng toàn bộ 608,4 tỷ đồng để thanh toán công nợ cho nhà cung cấp cám, giống heo, phụ gia và các nguyên vật liệu, hàng hoá khác trong hoạt động kinh doanh, sản xuất chăn nuôi.

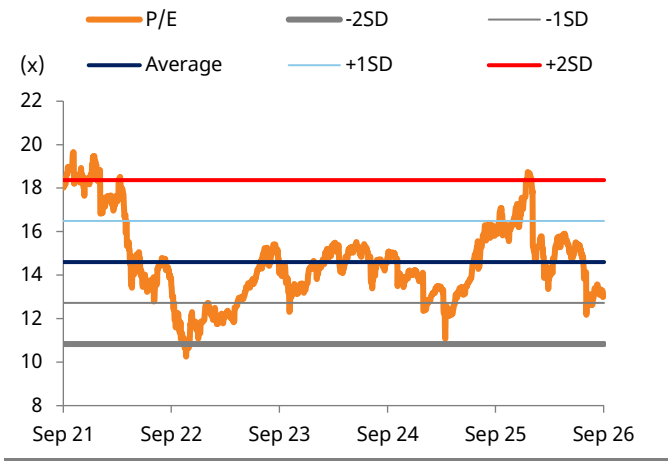
Nếu hoàn thành đợt tăng vốn, vốn điều lệ dự kiến tăng từ 3.648,2 tỷ đồng, lên 4.053,6 tỷ đồng. Về hoạt động kinh doanh, trong nửa đầu năm 2026, BAF Việt Nam ghi nhận doanh thu đạt 3.888,7 tỷ đồng, tăng 54,9% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 309,86 tỷ đồng, giảm 9,6% so với cùng kỳ. Trong đó, biên lợi nhuận gộp giảm từ 24,2%, về 20,6%.

Năm 2026, BAF Việt Nam đặt mục tiêu doanh thu 8.431 tỷ đồng, tăng trưởng 67% so với năm 2025. Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 793 tỷ đồng, gấp hơn 6 lần so với cùng kỳ năm ngoái.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

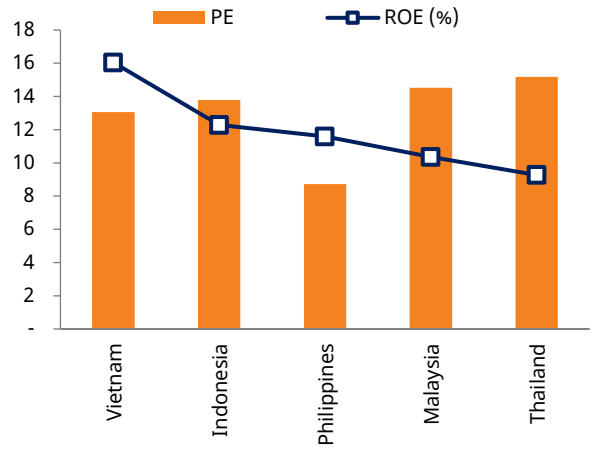
Chỉ báo tham khảo

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



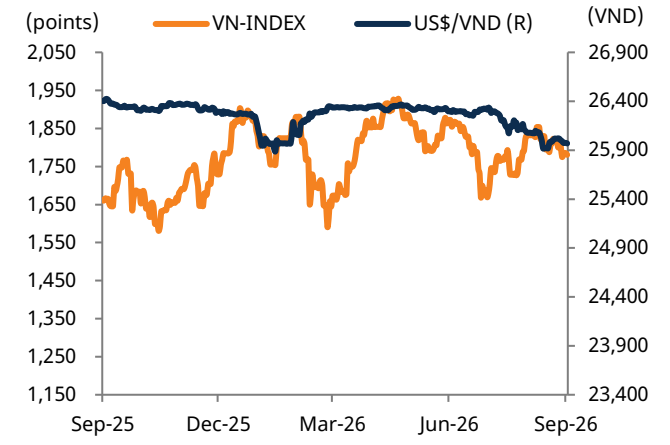
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



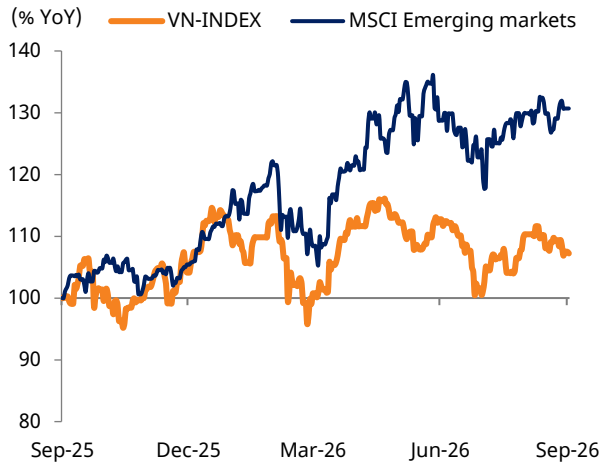
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



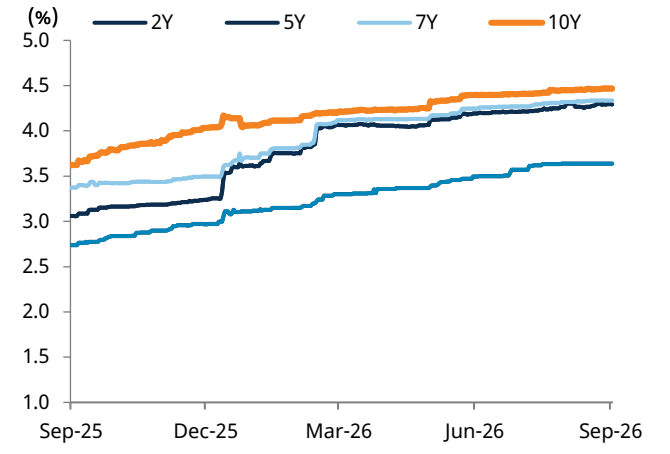
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



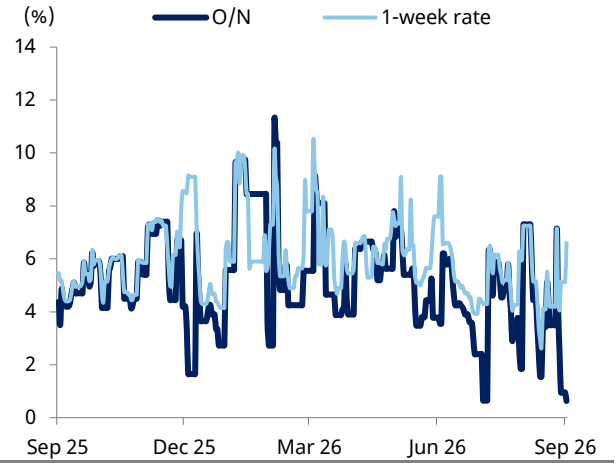
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Vốn hóa	Giá (VND)			Biến động giá (%)				Định giá (TTM)[1]			Sở hữu	Cổ tức			
		(VNDbn)	Đóng cửa	52Wcao	52Wthấp	1D	1W	1M	1Y	P/E	P/B	ROE(%)	Khối ngoại	EXdate	DPS[2]	12T[3]	FY24[4]
VN-Index		**8,587,586**	**1,780.68**	**1,936.55**	**1,578.42**	**-0.2**	**-1.1**	**-2.8**	**7.2**	**13.1**	**2.0**	**16.0**					
VN30 Index		**6,553,330**	**1,922.42**	**2,121.13**	**1,737.11**	**-0.8**	**-1.6**	**-3.1**	**3.8**	**11.5**	**2.0**	**18.1**					
Asia Commercial Bank JSC	ACB VN	122,473	21,100	24,071	19,204	-1.4	-5.8	-6.8	-7.0	7.8	1.2	16.7	23.8	6/15/2026	619	2.9	3.3
Bank for Investment and Development	BID VN	278,073	35,750	52,975	32,150	0.0	-1.2	-3.0	-5.8	8.4	1.4	16.5	17.5	7/17/2026	0	1.2	N/A
Petrovietnam Refining and Petrochemical Corp	BSR VN	162,237	32,400	39,600	13,500	6.6	2.7	21.8	90.3	8.2	2.2	30.4	1.5	8/11/2026	300	0.9	0.6
Vietnam Joint Stock Commercial Bank	CTG VN	231,843	29,850	43,500	28,400	-1.0	-3.7	-6.6	-14.8	5.8	1.2	22.2	24.6	7/23/2026	0	2.5	1.6
FPT Corp	FPT VN	120,123	63,700	98,818	55,909	-1.5	-4.1	-4.3	-28.1	11.9	3.0	27.3	28.5	5/28/2026	1,818	2.9	2.9
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	201,481	83,500	131,500	56,000	3.7	-5.8	-0.8	35.8	15.8	2.9	18.4	2.1	9/22/2026	2,500	3.0	3.0
Vietnam Rubber Group Ltd	GVR VN	128,800	32,200	46,500	24,500	-2.1	0.0	-0.5	13.0	18.2	2.1	12.1	N/A	11/13/2025	400	1.2	1.2
Ho Chi Minh City Development JCB	HDB VN	137,645	27,500	30,000	22,400	-1.1	-0.4	-1.1	18.3	6.9	1.6	25.8	22.0	7/12/2024	0	N/A	1.8
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	170,549	20,200	27,045	20,100	-2.2	-4.3	-8.6	-22.2	7.3	1.2	17.4	21.7	5/11/2026	455	2.3	1.4
Fortune Vietnam JCB	LPB VN	135,921	45,500	58,500	39,500	-2.0	-1.3	-8.9	-5.3	12.0	3.2	27.0	1.5	5/14/2026	3,000	6.6	6.6
Military Commercial JCB	MBB VN	199,361	19,800	24,426	17,678	-0.5	-2.0	-5.9	-8.9	6.4	1.3	22.1	22.2	7/9/2026	828	4.2	3.9
Masan Consumer Corp	MCH VN	180,422	138,000	183,343	125,000	-2.1	-3.5	-3.5	N/A	25.5	9.6	39.4	16.0	8/10/2026	4,074	2.9	3.6
Masan Group Corp	MSN VN	100,766	69,000	94,000	61,700	-1.6	1.9	-1.7	-16.1	14.9	2.6	19.5	24.1	7/4/2022	0	N/A	1.7
Mobile World Investment Corp	MWG VN	106,250	72,000	94,400	62,500	-1.9	0.4	-4.0	-7.6	10.7	3.0	30.2	49.0	10/7/2026	2,000	1.4	3.0
Saigon Beer Alcohol Beverage Corp	SAB VN	55,599	43,350	57,100	42,050	-1.3	-1.1	-4.9	-5.0	12.0	2.8	22.6	58.8	7/28/2026	5,000	11.5	10.7
Saigon - Hanoi JSC Bank	SHB VN	61,453	11,500	18,185	11,100	-0.9	-0.9	-5.7	-32.2	4.4	0.7	17.5	3.9	6/9/2025	591	N/A	N/A
Southeast Asia JSC Bank	SSB VN	64,633	18,850	24,800	13,234	-3.1	-16.0	10.2	16.5	22.3	1.5	7.1	0.8	N/A	0	N/A	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	60,235	20,150	32,867	18,083	-2.7	-3.6	-5.6	-30.1	11.9	1.5	13.9	N/A	8/17/2026	833	4.1	4.4
Saigon Thuong Tin JSC Bank	STB VN	145,539	77,200	79,000	45,950	0.9	0.7	2.3	36.6	23.8	2.3	5.0	10.7	11/29/2013	0	N/A	N/A
Vietnam Technological & Commer	TCB VN	232,783	32,850	42,000	27,800	-1.2	1.9	-1.6	-15.1	8.6	1.3	16.1	20.9	5/19/2026	700	2.1	2.6
Techcom Securities JSC	TCX VN	97,050	29,150	45,000	29,000	-2.7	-6.0	-14.3	N/A	15.5	2.1	16.1	8.7	4/7/2026	0	1.2	1.4
Bank for Foreign Trade of Vietnam	VCB VN	487,136	58,300	78,800	52,600	0.5	-1.0	-3.0	-7.5	11.7	2.0	18.0	20.0	7/23/2026	450	1.5	0.9
Vinhomes JSC	VHM VN	570,930	69,500	86,650	43,450	0.6	2.1	-4.8	40.4	7.2	2.2	33.1	6.5	6/29/2026	3,000	4.3	2.3
Vietnam International JSC Bank	VIB VN	49,015	13,150	18,904	12,831	-1.9	-1.5	-3.7	-27.3	6.6	1.0	16.2	3.5	4/29/2026	822	6.3	5.7
Vingroup JSC	VIC VN	1,800,051	231,900	265,000	80,500	0.0	-1.3	-1.7	182.8	82.9	10.3	12.6	3.1	8/6/2014	0	N/A	0.0
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	102,213	132,900	169,231	98,000	0.1	-3.7	6.3	30.4	46.4	3.9	8.7	6.2	4/23/2019	0	N/A	N/A
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	126,024	60,300	75,500	54,600	0.8	0.0	-3.2	-1.3	12.8	4.0	31.1	49.8	6/26/2026	4,350	7.8	7.5
Vietnam Prosperity JSC Bank	VPB VN	229,500	22,950	27,491	18,962	-0.2	1.7	4.1	-4.8	7.7	1.3	18.3	22.8	5/15/2026	397	1.7	1.7
Vinpearl JSC	VPL VN	143,464	80,000	111,000	67,000	0.4	-1.5	3.1	-0.2	47.9	3.3	7.5	6.5	N/A	0	N/A	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	55,445	24,400	45,200	20,900	-0.4	-1.4	-6.5	-17.0	7.6	1.1	15.5	11.3	6/30/2026	1,000	4.1	1.4

Nguồn:MiraeAssetResearch,Bloomberg

Ghi chú:[1]Các chỉ tiêu dự báo theo Bloomberg;[2]DPS:Tỷ lệ chi trả cổ tức; [3]Tỷ suất cổ tức, tính theo giá trị chi trả trong12tháng gần nhất và giá trị thị trường của cổ phiếu;[4]Ước tính tỷ suất cổ tức của năm tài chính hiện tại

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.